

Số: 157/QĐ-UBND-KT

Bà Điểm, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước
xã Bà Điểm năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÀ ĐIỂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế toán phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 245/2025/QH15 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2025 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 483/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 484/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Bà Điểm về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước và dự toán thu – chi ngân sách xã Bà Điểm năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5434/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm về phân bổ dự toán thu – chi ngân sách xã Bà Điểm năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 13 /PT-KT ngày 13 tháng 01 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán thu – chi ngân sách xã năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm theo các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

(Đính kèm các biểu mẫu).

Điều 2. Hình thức công khai: Công bố trên trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm và niêm yết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *ME*

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- TT.UBND xã;
- VP. HĐND-UBND xã: CVP, các PCVP;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, P.KT.Tân.



CHỦ TỊCH *ca*

Nguyễn Tuấn Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÀ ĐIỂM

Biểu số 103/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Kèm Quyết định số 57/QĐ-UBND-KT ngày 21/01/2026 của UBND xã Bà Điểm

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	844.829.000.000	TỔNG SỐ CHI	844.829.000.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	6.701.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	1.273.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	30.818.000.000	II. Chi thường xuyên	818.331.000.000
III. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	807.310.000.000	III. Dự phòng	25.225.000.000
- Bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	319.726.000.000		
- Bổ sung từ ngân sách cấp trên để thực hiện cải cách tiền lương	280.018.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	207.566.000.000		
IV. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang			

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÀ ĐIỂM

Biểu số 104/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Kèm Quyết định số 151/QĐ-UBND-KT ngày 21/01/2026 của UBND xã Bà Điểm)

STT	Nội dung	DỰ TOÁN NĂM 2026	
		Tổng thu NSNN	Thu NSX
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
TỔNG SỐ		865.492.000.000	844.829.000.000
<i>I</i>	Tổng các khoản thu NSNN - Thu nội địa	865.492.000.000	37.519.000.000
1	Thu từ khu vực DNNN do TW, địa phương QL	-	-
2	Thu từ khu vực DN nhà nước do ĐP quản lý	-	-
3	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	-	-
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	390.972.000.000	-
5	Thuế thu nhập cá nhân	138.045.000.000	-
6	Thuế bảo vệ môi trường	689.000.000	-
7	Lệ phí trước bạ	83.587.000.000	30.818.000.000
8	Thu phí, lệ phí	15.000.000.000	2.400.000.000
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	-	-
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.514.000.000	1.514.000.000
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	182.000.000	-
12	Thu tiền sử dụng đất	220.000.000.000	-
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	22.000.000	-
14	Thu khác ngân sách	15.481.000.000	2.787.000.000
<i>II</i>	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	807.310.000.000
1	Bổ sung cân đối ngân sách	-	319.726.000.000
2	Bổ sung từ ngân sách cấp trên để thực hiện cải cách tiền lương	-	280.018.000.000
3	Bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	-	207.566.000.000

ỦY BAN NHÂN DÂN
Huyện Kỳ Sơn



Biểu số 105/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Kèm Quyết định số 157/QĐ-UBND-KT ngày 21/10/2026 của UBND xã Bà Điểm

STT	Mô tả	DỰ TOÁN NĂM 2025		DỰ TOÁN NĂM 2026		SO SÁNH (%)				
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN			
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	623.130.000.000	-	623.130.000.000	844.829.000.000	1.273.000.000	843.556.000.000	136%		135%
	<i>Trong đó:</i>									
1	Chi giáo dục	388.025.000.000		388.025.000.000	458.739.000.000	100.000.000	458.639.000.000			
2	Chi khoa học và công nghệ	-		-	-	-	-			
3	Chi quốc phòng	12.499.000.000		12.499.000.000	22.489.000.000	-	22.489.000.000			
4	Chi An Ninh và trật tự an toàn xã hội	37.159.000.000		37.159.000.000	42.620.000.000	-	42.620.000.000			
5	Chi y tế, dân số và gia đình	17.307.000.000		17.307.000.000	73.071.000.000	-	73.071.000.000			
6	Chi văn hóa thông tin	878.000.000		878.000.000	1.318.000.000	-	1.318.000.000			
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	-		-	-	-	-			
8	Chi thể dục thể thao	247.000.000		247.000.000	-	-	-			
9	Chi bảo vệ môi trường	1.496.000.000		1.496.000.000	1.450.000.000	-	1.450.000.000			
10	Chi các hoạt động kinh tế	1.350.000.000		1.350.000.000	1.510.000.000	973.000.000	537.000.000			
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	124.030.000.000		124.030.000.000	126.940.000.000	200.000.000	126.740.000.000			
12	Chi bảo đảm xã hội	11.410.000.000		11.410.000.000	69.438.000.000	-	69.438.000.000			
13	Chi thường xuyên khác	1.476.000.000		1.476.000.000	6.243.000.000	-	6.243.000.000			
14	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	620.000.000		620.000.000	-	-	-			
15	Chi các mục tiêu, nhiệm vụ, chế độ chính sách khác	2.666.000.000		2.666.000.000	15.786.000.000	-	15.786.000.000			
16	Dự phòng	23.967.000.000		23.967.000.000	25.225.000.000	-	25.225.000.000			

Đơn vị: đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ BÀ ĐIỀM



Biểu số 106/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2026

(Kèm Quyết định số 47/QĐ-UBND-KT ngày 4/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm)

Đơn vị: triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Tổng số	Dự toán năm 2026	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân				Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ			338.814	13.683	13.683	1.273		
1. Công trình chuyển tiếp			46.036	13.683	13.683	673		
Đầu tư hệ thống thoát nước đường Tây Lân 1	2019-2020		7.193	2.773	2.773	20		
Đầu tư HTTN và tái lập mặt đường Trung Lân 1	2019-2020		7.865	2.859	2.859	14		
Đầu tư hệ thống thoát nước đường Tiền Lân 15	2019-2020		14.921	4.920	4.920	150		
Đầu tư hệ thống thoát nước đường Tiền Lân 12-13A	2019-2020		14.918	3.131	3.131	54		
Cải tạo đường Hương lộ 80 cũ (từ đường Nguyễn Ảnh Thủ cây xăng Thủy Văn đến cà phê C1)	2020-2021		1.139	0	0	435		

Tên công trình	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Dự toán năm 2026	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Chia theo nguồn vốn	
								Nguyên cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
2. Công trình chuẩn bị đầu tư, khởi công mới						600			
Nâng cấp, mở rộng Trụ sở Đảng ủy - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Bà Điểm	2026-2030	17.000				100			
Nâng cấp, mở rộng trụ sở UBND xã Bà Điểm	2026-2030	14.000				100			
Xây dựng Trường mầm non Mỹ Huệ (giai đoạn 2)	2026-2030	44.500				100			
Cải tạo kênh tiêu liên xã (giai đoạn 2) (đoạn qua địa bàn xã Bà Điểm)	2026-2030	180.000				100			
Nâng cấp cải tạo HTTN Bà Điểm 2	2026-2030	18.370				100			
Nâng cấp cải tạo HTTN Bà Điểm 3	2026-2030	18.908				100			